TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2023/DS-PT
Ngày: 01/3/2023.
"V/v Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Viết Văn.
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng;
Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Quản Việt Phương – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: bà Nguyễn Bách Thiện Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai vụ án thụ lý số 603/2022/TLPT- DS ngày 20 tháng 12 năm 2022, về việc "Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐ-PT ngày 09/02/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH V(VHP);
Địa chỉ: Số 211, phố Giáp Nhất, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;
Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Tổng giám đốc;
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân Hiền, sinh năm 1958 - Chủ tịch HĐTV kiêm Phó TGĐ.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1965;
Đăng ký HKTT: Xóm 4, thôn Văn Hội, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Vũ Thị Loan, sinh năm 1993.
Đăng ký HKTT: Xóm 4, thôn Văn Hội, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội.

Người kháng cáo, Công ty TNHH Vlà nguyên đơn, ông Nguyễn Tuấn Lân là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án dân sự sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là Công ty TNHH Vtrình bày như sau:

Ngày 15/11/2017, Nguyễn Tuấn Lân cùng vợ Vũ Thị Loan đến Công ty TNHH Vthuê xe ô tô tự lái đã ký Hợp đồng thuê tài sản số: 15/11 HĐTTS.VHP thời hạn thuê xe ô tô tự lái là: 10 ngày 10 đêm. Nguyễn Tuấn Lân khoe đang công tác tại Báo Doanh nghiệp thương hiệu Tin nhanh 24h có thẻ phóng viên và có thẻ truyền hình thực tế Việt Nam, có cả công ty riêng đang làm dự án ở Hải Phòng. Lân còn để lại Thẻ phóng viên để cán bộ Công ty VHP tin tưởng. Công ty VHP nhận thấy vợ chồng Lân, Loan ăn mặc sang trọng, lịch sự, hơn nữa Lân là phóng viên nên yên tâm, tin tưởng cho Lân, Loan thuê xe ô tô:

Đăng ký xe ô tô số: 046032- Tên chủ xe: CÔNG TY TNHH VŨ HÙNG PHÁT
Địa chỉ: Số 211, Phố Giáp Nhất, P. Thượng Đình, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Số máy: F16D36835321 - Số khung: RLLJF696EAH994552
Nhãn hiệu xe: CHEVROLET – CRUZE – Biển KS: 30A – 385.02 – Cấp ngày: 05/11/2014
Loại xe : Ô tô con - Màu sơn: Đen- Năm sản xuất: 2010- Tải trọng số chỗ ngồi: 05 người.

Ngày 24/11/2017 hết hạn thuê xe theo hợp đồng trên. Đến ngày 27/11/2017 có tài khoản tên "em Lan" gửi tiền thuê xe vào tài khoản Công ty VHP là: 9.000.000 VNĐ bằng 10 ngày thuê xe theo hợp đồng trên.

Ngày 18/12/2017 "Vũ Thị Loan nộp tiền em Lan" gửi vào tài khoản Công ty VHP là 9.000.000 VNĐ bằng 10 ngày thuê xe mà Lân đã thuê tài sản xe ô tô tự lái của Công ty VHP nhưng Lân, Loan không đến Công ty VHP gia hạn hợp đồng.

Tất cả các giấy tờ kèm theo như: Giấy CN đăng ký xe ô tô; Giấy CN kiểm định; Giấy CN bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô; Giấy CN bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô; biên lai thu phí sử dụng đường bộ đều ghi rất rõ Công ty TNHH Vnghiêm cấm khách hàng thuê xe ô tô tự lái cho mượn, trao đổi, thế chấp, cầm cố, bán. Nếu vi phạm sẽ bị phạt tiền theo hợp đồng thuê tài sản và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 11/4/2019, Công ty TNHH Vcó đơn khởi kiện đến Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, nội dung như sau: Buộc Lân phải trả lại đầy đủ tiền thuê 01 xe ô tô, tiền cắt 02 định vị GPS của xe ô tô BKS: 30A-385.02, tiền đi tìm 01 xe ô tô, tiền thu 01 xe ô tô, tiền mua phụ tùng sửa chữa 01 xe ô tô, tiền làm đơn, tiền đi làm việc với cơ quan bảo vệ pháp luật, tiền vi phạm hợp đồng thuê tài sản trên là: 457.023.000 VNĐ

(Bốn trăm năm mươi bảy triệu hai mươi ba nghìn đồng chẵn) và thanh lý hợp đồng thuê tài sản giữa Lân và Công ty VHP

Ngày 11/5/2019 Toà án nhân dân quận Thanh Xuân ra Thông báo yêu cầu, sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện.

Ngày 12/7/2019 Toà án nhân dân quận Thanh Xuân ra Thông báo trả lại đơn khởi kiện.

Ngày 20/7/2019 Công ty TNHH Vcó đơn khiếu nại Thông báo trả lại đơn khởi kiện.

Ngày 31/7/2019, Toà án nhân dân quận Thanh Xuân có Quyết định giải quyết khiếu nại, chấp nhận đơn khiếu nại của công ty VHP và chuyển hồ sơ khởi kiện đến Toà án nhân dân huyện Thường Tín.

Ngày 30/9/2019, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội có Quyết định giải quyết khiếu nại số 2688/2019/QĐ-GQKN, huỷ Thông báo trả lại đơn khởi kiện của TAND quận Thanh Xuân và chuyển hồ sơ khởi kiện đến Toà án nhân dân huyện Thường Tín.

-Ngày 22/8/2022 Công ty TNHH Vcó đơn sửa đổi bổ sungkhởi kiện gửi đến Toà án nhân dân huyện Thường Tín, xác định các khoản yêu cầu Anh Nguyễn Tuấn L phải trảnhư sau:

+ Nợ tiền thuê xe ô tô tự lái, chi tiền cán bộ đi tìm xe ô tô, chi tiền mua xăng xe, chi tiền mua 02 thiết bị định vị GPS, chi tiền mua phụ tùng sửa xe ô tô, chi tiền sửa xe ô tô là tiền gốc tính đến từ ngày 15/11/2017 đến ngày 14/7/2018 là 464.800.000 đồng.

+ Lãi suất tính từ ngày 15/11/2017 đến ngày 09/09/2022 là 293.790.000 đồng.

+ Tiền phạt do vi phạm hợp đồng là 66.000.000 đồng.

+ Tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã phải nộp là 14.629.000 đồng.

+ Công ty VHH chi tiền làm đơn tố cáo, tiền thuê xe ô tô tự lái đến Công an làm việc 31.200.000 đồng.

+ Công ty VHP chi tiền làm đơn khởi kiện, tiền thuê xe ô tô tự lái đến TAND quận Thanh Xuân, TAND huyện Thường Tín 53.500.000 đồng.

Tổng số là 936.619.000 đồng.

-Bị đơn là Anh Nguyễn Tuấn L, tại bản tự khai trình bày: Anh Lân có kí hợp đồng thuê xe tự lái với ông Vũ Xuân Hiền, sinh năm 1958 trú tại tổ 20, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Theo tôi được biết ông Hiền là đại diện pháp lý Công ty TNHH Hùng Phát địa chỉ số 221 phố Giáp Nhất, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội 01 xe ô tô tự lái 5 chỗ ngồi không nhớ rõ biển kiểm soát. Thời gian thuê khoảng cuối năm 2017, giá thuê khoảng hơn 20 triệu đồng 1 tháng. Thời gian thuê theo hợp đồng là 1 tháng. Việc thuê xe chỉ có anh Lân và ông Hiền kí với nhau, chị Vũ Thị Loan đi cùng nhưng không kí. Trong quá trình

thực hiện hợp đồng anh Lân trả tiền thuê xe và đặt cọc đầy đủ. Sau khi phát hiện ra ông Hiền thuê xe giá cao hơn giá thị trường (gấp đôi) nên không thuê nữa nhưng ông Hiền có nịnh thôi anh em quen rồi cứ thuê đi rồi sẽ lấy theo giá thị trường. Và anh Lân đồng ý tiếp tục thuê. Khi thanh toán ông Hiền lại đòi theo giá hợp đồng nên anh Lân không nghe đề nghị gọi ông Hiền đến giải quyết và vợ anh Lân có đến hai bên xảy ra mâu thuẫn. Ông Hiền có đánh vợ anh Lân. Anh Lân muốn gặp ông Hiền cứ tránh mặt nên anh Lân trả xe nhưng ông Hiền không nhận. Một thời gian sau anh Lân quyết định mang xe đến nhà ông Hiền trả nhưng không gặp và để trước cửa nhà ông Hiền và ông Hiền ra lấy xe.

Nay Công ty TNHH Vkhởi kiện vợ chồng anh Lân phải trả đầy đủ tiền thuê xe, 2 định vị GPS, tiền tìm xe ô tô, mua phụ tùng sửa chữa xe ô tô, tiền làm đơn, tiền đi lại làm việc với cơ quan bảo vệ pháp luật, tiền vi phạm hợp đồng thuê tài sản với tổng số tiền là 631.462.000 đồng, anh Lân không đồng ý vì hợp đồng anh Lân thuê với ông Hiền tôi đã trả đầy đủ và trả xe cho ông Hiền. Còn những phát sinh về sau là do ông Hiền né tránh không nhận xe và vẫn đòi cao như giá thị trường.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín đã quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Anh Nguyễn Tuấn L phải trả cho Công ty TNHH Vcác khoản sau: Tiền thuê xe còn thiếu, tiền chi phí đi tìm xe ô tô, tiền mua xăng xe, tiền mua 02 thiết bị định vị GPS, tiền mua phụ tùng sửa xe ô tô, tiền sửa xe ô tô là 464.800.000 đồng; Tiền lãi chậm trả tiền là 195.086.889 đồng; Tiền phạt vi phạm hợp đồng là 66.000.000 đồng. Tổng số tiền Anh Nguyễn Tuấn L phải trả cho Công ty TNHH Vlà 725.886.889 đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Anh Nguyễn Tuấn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án đến khi thi hành án xong, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý, Công ty TNHH Vũ Hùng Phát, Anh Nguyễn Tuấn L kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm.

Công ty TNHH Vyêu cầu Toà án nhân dân thành phố Hà Nội buộc Anh Nguyễn Tuấn L phải trả cho Công ty TNHH Vsố tiền 944.329.000 đồng.

Đơn kháng cáo của Anh Nguyễn Tuấn L có nội dung chính: Toà án nhân dân huyện Thường Tín xét xử không đúng với sự thật của vụ án, anh Lân mong Toà án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên toà xét xử cho đúng bản chất của vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đương sự giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, không xuất trình chứng cứ mới.

Tham gia phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, sau khi phân tích đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Về tố tụng, Công ty TNHH Vũ Hùng Phát, nộp đơn kháng cáo, nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định là hợp lệ. Anh Nguyễn Tuấn L nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ. Anh Nguyễn Tuấn L hiện đang cải tạo tại Trại giam Ninh Khánh tỉnh Ninh Bình nên không có điều kiện để nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm được coi là trường hợp bất khả kháng; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn tiến hành xem xét yêu cầu kháng cáo của anh Lân.

Về nội dung, xét yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Vũ Hùng Phát, Anh Nguyễn Tuấn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Ngày 15/11/2017, Công ty TNHH Vvới Anh Nguyễn Tuấn L ký kết Hợp đồng thuê tài sản số 15/11 HĐTTS.VHP với nội dung chính: Công ty TNHH Vcho Anh Nguyễn Tuấn L được thuê tự lái 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET CRUZE, Biển KS: 30A 385.02; Cấp ngày: 05/11/2014, loại xe: Ô tô con - Màu sơn: Đen; Năm sản xuất: 2010; Tải trọng số chỗ ngồi: 05 người; Chủ xe: Công ty TNHH Vũ Hùng Phát. Thời hạn đăng ký ngày thuê xe: 10 ngày 10 đêm.

Thực hiện Hợp đồng, Công ty TNHH Vđã giao xe ô tô và anh Lân đã thanh toán tiền thuê xe 9.000.000 đồng.

Theo hợp đồng trên, Anh Lân phải trả xe vào ngày 24/11/2017 nhưng anh Lân không trả, Công ty Vũ Hùng Phát phải đi tìm xe, đến ngày 10/7/2018 mới tìm thấy xe và đến ngày 14/7/2018 mới nhận xe sửa xong.

Công ty TNHH Vyêu cầu Anh Nguyễn Tuấn L phải trả tiền thuê xe ô tô tự lái, chi tiền cán bộ đi tìm xe ô tô, chi tiền mua xăng xe, chi tiền mua 02 thiết bị định vị GPS, chi tiền mua phụ tùng sửa xe ô tô, chi tiền sửa xe ô tô với số tiền 464.800.000 đồng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định các thiệt hại trên Công ty TNHH Vlà có thật, phát sinh trực tiếp từ việc anh Lân vi phạm Hợp đồng thuê tài sản. Bản án dân sự sơ thẩm buộc anh Lân phải chịu trách nhiệm là phù hợp pháp luật.

Căn cứ vào Hợp đồng thuê tài sản, Anh Nguyễn Tuấn L còn vi phạm theo khoản 5.6; 5.8; 5.11; Điều V của Hợp đồng thuê tài sản số: 15/11 HĐTTS.VHP ngày 15/11/2017 với số tiền phạt được thoả thuận ghi trong Hợp đồng là 66.000.000 đồng.

Về yêu cầu tính lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Theo Bộ luật dân sự năm 2015, quy định tại Điều 357: *"1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. 2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này"*. Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *"Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ"*, tức bằng 10%/năm. Bản án dân sự sơ thẩm buộc anh Lân phải chịu tiền lãi chậm trả tính trên số tiền 464.800.000 đồng theo mức lãi suất là 10%/năm tính từ ngày 15/7/2018 (ngày phát sinh nghĩa vụ trả tiền) đến ngày 26/9/2022 (ngày xét xử sơ thẩm) là 464.800.000 đồng x 10%/ 1 năm x 4 năm 2 tháng 11 ngày = 195.086.889 đồng.

Bản án dân sự sơ thẩm không chấp nhận đối với các khoản khác Công ty TNHH Vlà nguyên đơn yêu cầu như: Tiền làm đơn tố cáo, tiền thuê xe ô tô tự lái đến cơ quan công an làm việc; tiền làm đơn khởi kiện, tiền thuê xe tự lái đến Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân; tiền làm đơn khởi kiện, tiền thuê xe tự lái đến Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, do không phát sinh trực tiếp từ vi phạm Hợp đồng và do sự chủ động lựa chọn phương thức thực hiện quyền của nguyên đơn là có căn cứ.

Như đã trích dẫn và phân tích trên, Bản án dân sự sơ thẩm đã căn cứ vảo quy định của pháp luật để giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Vũ Hùng Phát, Anh Nguyễn Tuấn L giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Công ty TNHH Vũ Hùng Phát, Anh Nguyễn Tuấn L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 148, 271, 273, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 13; 357; 360; 419; 466; 468; 472; 479;480; 481; 482; 584 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Toà án; Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Vũ Hùng Phát, Anh Nguyễn Tuấn L.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2022/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, cụ thể như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Vũ Hùng Phát.

Buộc Anh Nguyễn Tuấn L phải trả cho Công ty TNHH Vcác khoản sau: Tiền thuê xe còn thiếu, tiền chi phí đi tìm xe ô tô, tiền mua xăng xe, tiền mua 02 thiết bị định vị GPS, tiền mua phụ tùng sửa xe ô tô, tiền sửa xe ô tô là 464.800.000 đồng; Tiền lãi chậm trả tiền là 195.086.889 đồng; Tiền phạt vi phạm hợp đồng là 66.000.000 đồng. Tổng số tiền Anh Nguyễn Tuấn L phải trả cho Công ty TNHH Vlà 725.886.889đ *(bẩy trăm hai mươi năm triệu tám trăm tám sáu nghìn tám trăm tám chín đồng).*

2. Trách nhiệm do chậm thi hành án:

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyền, nghĩa vụ khi thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

* Án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Tuấn L phải chịu 33.035.475đ *(ba ba triệu không trăm ba năm nghìn bốn trăm bẩy năm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty TNHH Vsố tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.629.000đ *(mười bốn triệu sáu trăm hai chín nghìn đồng)* theo Biên lai thu số 012512 ngày 26/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

* Án phí phúc thẩm: Công ty TNHH Vphải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 023049 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

Anh Nguyễn Tuấn L phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND huyện Thường Tín;*
- *Chi cục THADS huyện Thường Tín;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu văn phòng, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Viết Văn